

GIÁO DỤC Ý THỨC PHÁP LUẬT, TRÁCH NHIỆM CÔNG DÂN CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018 VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

ThS.GVC. Nguyễn Đức Khiêm¹

1. Quan niệm về giáo dục pháp luật cho học sinh trung học phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Khái niệm giáo dục pháp luật (GDPL) được tiếp cận trên nhiều bình diện khác nhau, tùy theo mục đích nghiên cứu. Theo quan niệm giáo dục truyền thống, GDPL cho HS cấp THPT thường được hiểu là một nội dung trong quá trình giáo dục (QTGD) theo nghĩa hẹp và được thực hiện thống nhất với giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống nhằm hình thành các phẩm chất nhân cách cần thiết cho HS theo chuẩn mực giá trị của xã hội. GDPL cho HS cấp THPT được thực hiện theo một quá trình gồm các khâu, các bước, các giai đoạn khác nhau, trong đó, các thành tố cấu trúc của quá trình GDPL luôn vận động, phát triển trong mối quan hệ tương tác biện chứng với nhau.

Lý luận giáo dục hiện đại luôn gắn QTDH với QTGD, hai quá trình này luôn được lồng ghép, xen kẽ, đan cài lẫn nhau, nối tiếp nhau trong sự thống nhất. Theo chương trình GDPT 2018, GDPL cho HS cấp THPT là một nội dung trong môn Giáo dục kinh tế và pháp luật (GDKT&PL). Do vậy, GDPL cho HS được thực hiện thông qua QTDH môn GDKT&PL và các môn khoa học khác trong nhà trường. Cấu trúc chương trình môn GDKT&PL gồm giảng dạy lý thuyết và tổ chức các hoạt động trải nghiệm (HĐTĐN) cho HS. GDPL cho HS cấp THPT là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch, có định hướng của chủ thể giáo dục lên khách thể giáo dục, thông qua QTDH và QTGD trong nhà trường, nhằm hình thành ý thức pháp luật, rèn luyện thói quen thực hiện hành vi ứng xử, giao tiếp, quan hệ xã hội theo quy định của pháp luật cho HS, nâng cao nhận thức khoa học pháp lý, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện của nhà trường. Từ góc độ tiếp cận này, GDPL cho HS cấp THPT là quá trình tích hợp giữa chức năng dạy học và chức năng giáo dục.

Đối tượng GDPL là HS ở độ tuổi từ 15 đến 18 tuổi, đây là thời kỳ chuyển tiếp giữa trẻ vị thành niên và thanh niên. Ngoài những đặc điểm của HS nói chung, HS ở độ tuổi này có những nét đặc thù về sự phát triển cơ thể, đời sống tâm lý, tình cảm, đặc biệt là sự phát triển mạnh về trí tuệ. Do đó, giáo dục nâng cao ý thức pháp luật, hiểu biết về khoa học pháp lý, ý thức trách nhiệm công dân cho HS cấp THPT có ý nghĩa thiết thực cả về lý luận và thực tiễn. Ở giai đoạn này, HS rất hiếu động, thích chinh phục, khám phá những điều mới lạ, muốn khẳng định cái tôi cá nhân là xu hướng chủ đạo trong sự phát triển của HS THPT. Vì thế, để GDPT cho HS cấp THPT đạt hiệu quả tối ưu, đòi hỏi nhà giáo dục cần xác định nội dung giáo dục một cách chính xác, khoa học, phương pháp giáo dục đa dạng, linh hoạt phù hợp, hình thức giáo dục phải sinh động, gần gũi, cùng tần số đặc điểm phát triển tâm - sinh lý, nhận thức, giao tiếp xã hội của HS. Làm tốt điều này sẽ giúp HS nhận thức đầy đủ, rõ ràng về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm công dân. Qua đó, giúp HS tự tin, bản lĩnh để tiếp nhận tri thức khoa học pháp lý khi tiếp tục học tập ở môi trường giáo dục chuyên nghiệp hoặc bước vào cuộc sống lao động sản xuất sau khi rời ghế nhà trường phổ thông.

¹ Trường CĐ Vĩnh Phúc.

2. Một số vấn đề đặt ra trong giáo dục pháp luật cho học sinh trung học phổ thông hiện nay

Thế giới đương đại đang đối diện với nhiều vấn đề mang tính toàn cầu như: Thiên tai, hạn hán, dịch bệnh, xung đột tôn giáo, tranh chấp biên giới, lãnh thổ, trí tuệ nhân tạo, phân biệt và kỳ thị sắc tộc,... Do vậy, GDPL cho HS cấp THPT đang đối diện và chịu sự chi phối của nhiều vấn đề mang đậm dấu ấn thời đại. Trước những biến động nhanh chóng của thế giới hiện nay, Đảng ta nhấn mạnh: “Chú trọng hơn giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc tốt đẹp của người Việt Nam; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” [2, tr.136-137]. Dưới ánh sáng đường lối đổi mới toàn diện đất nước, sau gần bốn thập kỷ đã tạo cho Việt Nam diện mạo và vị thế mới trên trường quốc tế. Tuy vậy, quá trình đổi mới đất nước trên tất cả các lĩnh vực của đời sống, bao hàm cả đổi mới giáo dục đang làm nảy sinh nhiều vấn đề xã hội có ảnh hưởng mạnh mẽ đến giáo dục đạo đức cho HS nói chung, HS cấp THPT nói riêng. Những tác động đó thể hiện ở 05 khía cạnh sau:

Một là, mâu thuẫn giữa sự ổn định tương đối của GDPL trong nhà trường THPT với sự biến động mau lẹ, nhanh chóng, đa chiều của đời sống xã hội hiện thực. Xu thế hợp tác, hội nhập cùng cộng đồng quốc tế ngày được mở rộng và dần đi vào chiều sâu, tất yếu kéo theo mạng lưới các mối quan hệ xã hội ngày càng đa dạng, phức tạp. Song song với đó, sự đa phương hóa, đa dạng hóa các mối quan hệ xã hội tất yếu kéo theo các quy phạm pháp luật nhằm điều chỉnh các mối quan hệ xã hội cũng được mở rộng. Mặc dù vậy, nội dung, chương trình GDPL cho HS cấp THPT đã được xây dựng tương đối ổn định (ít nhất là trong một thập niên, tính từ chương trình GDPT 2006 đến chương trình GDPT 2018 là 12 năm). Mâu thuẫn này đã làm nảy sinh các quan điểm mới trong xây dựng nội dung, chương trình GDPL cho HS.

Hai là, mâu thuẫn giữa thực tiễn thực thi, áp dụng pháp luật trong đời sống xã hội hiện thực với hoạt động GDPL trong trường THPT. Quá trình GDPL trong nhà trường hướng đến mục đích trang bị tri thức khoa học pháp lý, nâng cao hiểu biết, nhận thức tri thức pháp luật cho HS, hình thành niềm tin vào tính nghiêm minh, tiến bộ, nhân văn của hệ thống pháp luật, qua đó định hướng HS rèn luyện thói quen hành vi theo các quy định của pháp luật, ngăn ngừa vi phạm pháp luật (VPPL). Nhưng khi soi rọi vào thực tiễn xã hội lại cho thấy các hành vi VPPL diễn ra thường xuyên, trên nhiều lĩnh vực, nhiều đối tượng khác nhau, thậm chí diễn ra ngay ở cả chính người bảo vệ pháp luật, bảo vệ nhân dân, những cán bộ, đảng viên và cả những cán bộ có chức, có quyền trong cơ quan Nhà nước. Thực tế đó, đã và đang tác động không nhỏ đến niềm tin pháp luật của HS. Bên cạnh đó, mặt trái của nền kinh tế thị trường đang tác động đến tính ổn định tương đối, tính nhân văn của môi trường sư phạm. Hiện tượng thương mại hóa giáo dục, chạy điểm, mua bằng, gian lận trong thi cử, đánh giá kết quả học tập của HS, hiện tượng giả mạo, lừa dối diễn ra ngay trong chính ngành giáo dục (sự việc mua bằng, chạy điểm của 15 giáo viên ở Bắc Giang; lạm phát các khoản thu trong giáo dục)... Cùng với đó, sự phát triển của khoa học, công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo,... đã và đang tác động đa chiều đến công tác giáo dục nói chung, GDPL cho HS cấp THPT nói riêng. Những tác động đó làm cho nhận thức, niềm tin, hành vi tuân thủ các quy định của pháp luật từ HS luôn chứa đựng, tiềm ẩn những diễn biến khó lường.

Ba là, mâu thuẫn giữa năng lực tiếp nhận, xử lý thông tin, áp dụng, thực thi pháp luật của HS bậc THPT với yêu cầu GDPL trong nhà trường THPT. Thực tiễn giáo dục THPT hiện nay cho thấy: nội

dung, phương pháp, hình thức GDPL cho HS cấp THPT còn chậm đổi mới, chưa theo kịp sự phát triển nhanh chóng của đời sống xã hội. Việc đầu tư thiết bị dạy học, đổi mới phương pháp GDPL ít được quan tâm. Theo chương trình GDPT 2018 để triển khai thực hiện các môn khoa học tự nhiên đòi hỏi nhà trường phải có phòng thí nghiệm, thực hành, nhà giáo dục thể chất,...nhưng lại chưa có quy định cụ thể về trang thiết bị dạy học cho các môn khoa học xã hội, trong đó có môn GDKT&PL. Do đó, đại đa số nhà trường THPT đang thực hiện GDPL theo kiểu trang bị kiến thức thông qua môn GDKT&PL là chủ đạo; thỉnh thoảng có các hoạt động ngoại khóa về tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống cháy nổ và tai nạn vũ khí... Cùng với đó, nhận thức của phụ huynh HS, bản thân HS, thậm chí có cả một bộ phận cán bộ, giáo viên chưa đầy đủ về GDPL. Không ít phụ huynh HS, coi đây là nội dung phụ, không cần thiết phải đầu tư, thêm vào đó theo quy định hiện hành môn GDKT&PL là môn tự chọn nên không phải 100% HS cấp THPT đều học môn học GDKT&PL, đội ngũ giáo viên giảng dạy môn GDKT&PL còn thiếu, chưa đồng bộ, chưa được chuẩn hóa.

Thứ tư, mâu thuẫn giữa hình thức tổ chức với mục tiêu, nội dung và phương pháp GDPL cho HS. Với kết cấu môn GDKT&PL chia làm 2 phần: Phần I: Giáo dục kinh tế, phần II: Giáo dục pháp luật (cả 3 khối 10, 11 và 12), hầu hết các trường THPT đều chú trọng giảng dạy các nội dung theo sách giáo khoa, chưa đầu tư nhiều về đổi mới nội dung, phương pháp GDPL cho phù hợp với đặc điểm của nhà trường và địa phương. Chưa có cơ chế bắt buộc hoặc tạo điều kiện cho giáo viên đổi mới cách thức, phương pháp, hình thức GDPL trong thực tiễn. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS đã có sự thay đổi theo hướng đánh giá năng lực từ nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao nhưng trọng số điểm cho các câu hỏi xoay quanh mức độ nhận biết, thông hiểu còn chiếm tỷ lệ cao trong tổng điểm bài thi, chủ yếu là kiểm tra trình độ nhận thức về pháp luật, số lượng câu hỏi và trọng số điểm các câu hỏi đánh giá ý thức và hành vi pháp luật của HS còn ít chưa tương xứng với đòi hỏi thực tiễn.

Thứ năm, mâu thuẫn giữa tình trạng VPPL của HS với kết quả GDPL cho HS. Có một thực tế, mặc dù kết quả GDPL cho HS qua từng kỳ và cả năm được đánh giá bằng điểm số có học lực khá, giỏi, xuất sắc, hạnh kiểm tốt, chiếm tỷ lệ khá lớn, nhưng tình trạng VPPL của HS lại có xu hướng ngày một gia tăng và trẻ hóa, đặc biệt là vi phạm các quy định về giao thông đường bộ, vi phạm các tệ nạn xã hội, vi phạm các chuẩn mực đạo đức, đôi khi có cả sự thờ ơ, vô cảm của HS trước các hiện tượng xảy ra trong đời sống... Thực tế này, đòi hỏi cần phải xem xét lại cả trên phương diện lý luận và trong thực tiễn công tác GDPL cho HS cấp THPT hiện nay.

3. Đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục pháp luật cho học sinh trung học phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông mới 2018

Nội dung GDPL cho HS được quy định tại Điều 23, Luật Phổ biến giáo dục pháp luật năm 2012, cụ thể như sau: “Nội dung giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân được xây dựng phù hợp với từng cấp học và trình độ đào tạo, phù hợp với mục tiêu giáo dục, ngành nghề đào tạo, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, phổ thông, cơ bản, thiết thực và có hệ thống; Nội dung giáo dục pháp luật trong chương trình giáo dục trung học cơ sở, trung học phổ thông trang bị kiến thức ban đầu về quyền, nghĩa vụ của công dân, rèn luyện thói quen, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật”; Hình thức GDPL quy định tại Điều 24: “Hình thức giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân: Giáo dục chính khóa thông qua việc lồng ghép trong các hoạt động giáo dục trong môn công dân ở cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; Giáo dục ngoại khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp” [4]. Theo Chương trình GDPT 2018, nội dung GDPL cho HS

cấp THPT được xây dựng theo cấu trúc mới, gồm các nội dung chủ yếu và các nội dung tích hợp, lồng ghép trong môn GDKT&PL. Cấu trúc chương trình, nội dung môn GDKT&PL ở các trường THPT gồm 3 phần: (1). Các nội dung về giáo dục kinh tế; (2). Các nội dung về giáo dục pháp luật; (3). Các chuyên đề tích hợp [1, tr.234]. Trong đó, nội dung GDPL được xây dựng thành từng bài học cho các khối lớp, cụ thể: Phân bổ các mạch nội dung ở các lớp [1, tr.233-235].

Khối lớp	Các nội dung về GDPL	Các chuyên đề tích hợp
Lớp 10	1. Hệ thống chính trị nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	Chuyên đề 1: Tình yêu, hôn nhân, gia đình.
	2. Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	Chuyên đề 2: Mô hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ.
	3. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	Chuyên đề 3: Một số vấn đề về pháp luật hình sự.
Lớp 11	1. Quyền bình đẳng của công dân.	Chuyên đề 1: Phát triển kinh tế và sự biến đổi môi trường tự nhiên.
	2. Một số quyền dân chủ cơ bản của công dân.	Chuyên đề 2: Một số vấn đề về pháp luật lao động.
	3. Một số quyền tự do cơ bản của công dân.	Chuyên đề 3: Một số vấn đề về pháp luật dân sự.
Lớp 12	1. Một số quyền và nghĩa vụ của công dân về kinh tế.	Chuyên đề 1: Phát triển kinh tế và sự biến đổi văn hóa, xã hội.
	2. Quyền và nghĩa vụ của công dân về văn hóa, xã hội.	Chuyên đề 2: Một số vấn đề về Luật Doanh nghiệp.
	3. Một số vấn đề cơ bản của pháp luật quốc tế.	Chuyên đề 3: Việt Nam trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Theo phân phối chương trình hiện hành, môn GDKT&PL ở cấp THPT cho cả 3 khối lớp là 70 tiết/năm. Trong đó, có 35 tiết cho các bài học cơ bản và 35 tiết cho các chuyên đề học tập lựa chọn. Thời lượng dành cho kiểm tra, đánh giá chiếm 10% tổng quỹ thời gian của môn học. Kết cấu này cho thấy, nội dung GDPL đã được đổi mới theo hướng có các bài học và có các chuyên đề chuyên sâu. Cấu trúc các chuyên đề cho phép giáo viên vận dụng linh hoạt, phù hợp với đặc điểm riêng của mỗi nhà trường và từng địa phương.

Phương pháp giáo dục chịu sự quy định, chi phối bởi mục tiêu và nội dung giáo dục. Mục tiêu GDPL cho HS cấp THPT là: "... hình thành, phát triển ở HS các phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực và trách nhiệm; các năng lực của người công dân Việt Nam, đặc biệt là năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực phát triển bản thân, năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội, nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân và yêu cầu của sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền và nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp mới" [1, tr.229]. Điều đó đồng nghĩa, đích đến trong công tác GDPL cho HS cấp THPT không chỉ nâng cao nhận thức khoa học pháp lý mà quan trọng hơn là hình thành, phát triển ý thức và hành vi thực hiện, áp dụng tri thức khoa học pháp lý mà HS được trang bị vào thực tiễn đời sống. Điều này đòi hỏi nhà trường phổ thông phải tăng cường sử dụng các phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục trong thực tiễn nhằm đưa kiến thức pháp luật đến HS một cách sinh động, thiết thực, nội dung, chương trình GDPL cho HS phải gắn với thực tiễn, bám sát thực tiễn, hướng vào giải quyết

các tình huống, các vấn đề đang từng ngày, từng giờ nảy sinh trong đời sống thực tiễn. Nhà trường THPT phải xuất phát từ đặc điểm tình hình áp dụng và thực hiện pháp luật trên địa bàn trường đặt nhiệm sở để xác định nội dung GDPL cho phù hợp với thực tiễn. Chương trình GDPT 2018 đã chỉ rõ: “Chú trọng tổ chức, hướng dẫn các hoạt động để HS khám phá, phân tích, khai thác thông tin, xử lý tình huống thực tiễn, trường hợp điển hình; tăng cường sử dụng các thông tin, tình huống, trường hợp của thực tế cuộc sống xung quanh, gần gũi với đời sống HS,... coi trọng tổ chức các hoạt động trải nghiệm” [1, tr.247]. Song hành với việc xác định nội dung giáo dục, cần thực hiện đa dạng hóa hình thức tổ chức GDPL cho HS, sử dụng linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học, tổ chức giáo dục, tổ chức các HĐTN thực tiễn cho HS và tạo sự gắn kết chặt chẽ trong việc phối hợp giữa ba môi trường giáo dục: giáo dục nhà trường, giáo dục gia đình và giáo dục xã hội, đa dạng hóa trong công tác xã hội hóa GDPL cho HS.

Cùng với đổi mới nội dung chương trình, PPDH, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, HĐTN, vấn đề đổi mới GDPL cho HS bậc THPT là vấn đề có tính cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn trong bối cảnh hiện nay. Quá trình phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của đất nước đã và đang tạo ra những thời cơ mới nhưng cũng hàm chứa những mâu thuẫn và yêu cầu mới đối với quá trình GDPL cho HS cấp THPT. Do đó, cần nhận thức rằng, đổi mới GDPL cho HS hiện nay là một quá trình đồng bộ từ mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức GDPL; Đổi mới các khâu, các bước, các thành tố cấu trúc của quá trình GDPL cho HS. Một trong những cơ sở khoa học quan trọng nhất của đổi mới GDPL cho HS cấp THPT là căn cứ vào định hướng chương trình, nội dung GDPT 2018 đã được ban hành. Trên cơ sở đó, nhà trường THPT cần phải căn cứ vào điều kiện thực tế và đặc điểm riêng của địa phương để từng bước đổi mới GDPL cho HS phù hợp với thực tiễn.

4. Một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục pháp luật cho học sinh cấp trung học phổ thông hiện nay

Tăng cường, nâng cao hiệu quả GDPL cho HS, nhằm nâng cao ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, thói quen thực hiện hành vi theo đúng quy định của pháp luật, đề cao tính thượng tôn của pháp luật là nội dung có ý nghĩa lý luận và thực tiễn, không chỉ nâng cao ý thức trách nhiệm công dân cho HS mà còn góp phần quan trọng vào giáo dục toàn diện, đào tạo người công dân toàn cầu trong giai đoạn hiện nay. Để chuyển hóa mục tiêu đó thành hiện thực, cần tập trung thực hiện triệt để và có hiệu quả 06 giải pháp sau:

Thứ nhất, cần thay đổi tư duy về mục đích giáo dục, nghĩa là cần khơi dậy, phát huy tối đa tính chủ động, tích cực, sáng tạo của HS, song song với đó cần thay đổi tư duy về nội dung giáo dục. Thay vì, cố gắng nhồi nhét tối đa kiến thức cho HS, cần cung cấp cho HS những vấn đề cơ bản, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi và nhu cầu phát triển xã hội. Nội dung và PPDH cần chuyển từ đem kiến thức cho HS sang dạy cho HS phương pháp khám phá và tự tìm kiến thức. Đồng thời, xác định GDPL là một hoạt động tự thân, thường xuyên của ngành giáo dục và là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

Thứ hai, xây dựng chương trình, kế hoạch GDPL cần xuất phát từ yêu cầu của thực tiễn, đảm bảo phù hợp với đặc điểm đối tượng giáo dục, đúng mục đích, yêu cầu của công tác GDPL trong nhà trường. Bên cạnh đó, cần căn cứ theo từng khối, lớp để xây dựng chương trình và liên thông suốt ba năm học nhằm bảo đảm tính hệ thống, toàn diện và phát triển. Trên cơ sở chương trình GDPL hằng năm của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo (tùy theo từng địa phương), chỉ đạo các trường THPT cần xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ GDPL gồm: nội dung, hình thức, phương pháp, thời gian, địa điểm

cụ thể cho từng khối; phân công nhiệm vụ và giao trách nhiệm rõ ràng cho các cá nhân và tập thể liên quan. Căn cứ vào nhu cầu thực tế, đặc điểm nhận thức của HS, nội dung GDPL cho HS bậc THPT phải bảo đảm giáo dục, hình thành ở HS lối sống lành mạnh, trọng đạo lý, sống chuẩn mực và nâng cao tinh thần, ý thức thượng tôn pháp luật. Nội dung GDPL phải lựa chọn được các giá trị thiết thực, gần gũi, phù hợp với HS nhằm giúp HS nhận thức và hành động đúng đắn, trở thành những công dân hữu ích cho xã hội, hiểu và áp dụng được những quy định của Hiến pháp và Luật.

Thứ ba, đổi mới phương pháp, đa dạng hình thức GDPL cho HS. Gắn kết chặt chẽ giữa giảng dạy lý luận với thực tiễn đời sống để kết nối và đưa trí thức vào thực tiễn đời sống của HS. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Thông nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông” [3, tr.95]. Do đó, nhất thiết phải có sự kết nối giữa trang bị kiến thức lý luận với thực tiễn sôi động của xã hội: Giáo dục tình yêu Tổ quốc, yêu hòa bình; giá trị nhân văn cao đẹp của dân tộc cần đưa HS đi thăm hỏi, giúp gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, gia đình có nạn nhân chất độc màu da cam; Giáo dục quyền và nghĩa vụ lao động của công dân cần cho HS được trải nghiệm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các vùng nông thôn, trang trại để tham gia lao động sản xuất; Giáo dục về tác hại của ma túy và tệ nạn xã hội cần đưa HS đến trung tâm cai nghiện, phối hợp với cán bộ tại các trung tâm - nơi HS đến hướng dẫn HS cách phòng, tránh ma túy... Đa dạng hóa hình thức GDPL: vẽ tranh cổ động, tọa đàm, mời chuyên gia, báo cáo viên trao đổi về pháp luật, sân khấu hóa các buổi tuyên truyền, phổ biến, GDPL,... coi trọng thực hành, thực tế, tránh lối giáo dục thiên về lý thuyết, một chiều, xa rời thực tế, trái lại cần phải xuất phát từ thực tế cuộc sống và vốn sống bản thân HS.

Thứ tư, kiện toàn tổ chức, xây dựng đội ngũ làm công tác GDPL trong trường THPT. Xây dựng đội ngũ làm công tác GDPL đảm bảo về chất lượng, đủ về số lượng, có năng lực chuyên môn vững vàng, nhân cách trong sáng, lối sống trung thực, giản dị, hòa nhã... Mỗi trường THPT cần bố trí ít nhất 01 cán bộ, giáo viên phụ trách công tác GDPL làm đầu mối, đảm bảo đạt chuẩn về chuyên môn: có trình độ đại học hoặc sau đại học chuyên ngành Luật, Giáo dục chính trị, Giáo dục công dân và được bồi dưỡng nghiệp vụ GDPL. Đồng thời, liên tục bồi dưỡng cho cán bộ QLGD của nhà trường kiến thức khoa học pháp lý, cán bộ, giáo viên trong trường THPT luôn có ý thức cập nhật tri thức mới về pháp luật, văn bản dưới luật... Cùng với tác động về nhận thức, ràng buộc về trách nhiệm đối với công tác GDPL cần đưa hiệu quả GDPL trong nhà trường như: Thành lập bộ phận tư vấn Tâm lý - GDPL - Hướng nghiệp ở mỗi trường THPT nhằm giúp HS không chỉ vượt qua những khó khăn về tâm lý mà còn điều chỉnh hành vi phù hợp với các chuẩn mực pháp luật.

Thứ năm, khi biên soạn sách giáo khoa GDKT&PL, các chuyên đề GDPL, nội dung buổi tọa đàm, tuyên truyền về pháp luật,... cần bám sát mục tiêu, nội dung GDPL, đáp ứng yêu cầu vừa cung cấp đủ kiến thức vừa chú trọng củng cố niềm tin, thái độ tích cực, rèn luyện các kỹ năng và hình thành thói quen xử sự theo quy định của các quy phạm pháp luật, các chuẩn mực pháp luật cho HS. Sách giáo khoa không nên ôm đồm những kiến thức cụ thể, bởi xã hội luôn vận động, biến đổi không ngừng, do vậy kiến thức cụ thể ngày nay rất nhanh bị lỗi thời. Bộ Giáo dục và Đào tạo cần phối hợp với Bộ Tư pháp đầu tư xây dựng bộ phim ngắn, các vở kịch về tình huống pháp luật để sử dụng vào giờ sinh hoạt lớp, các hoạt động ngoại khóa,... đặc biệt, cần xây dựng tài liệu tuyên truyền GDPL cho HS dưới hình thức tờ gấp, truyện đọc để HS có thể đọc, xem vào giờ sinh hoạt đầu giờ, sinh hoạt lớp

là cách thức giáo dục rất có hiệu quả. Đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng viễn thông thư viện trường học,...

Thứ sáu, tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội nhằm tạo sự thống nhất trong quá trình giáo dục đạo đức, nhân cách HS. Có thể nói, GDPL cho HS bậc THPT hiện nay vừa có ý nghĩa thực tiễn to lớn, vừa là tất yếu khách quan, xuất phát từ vai trò và giá trị phổ biến của pháp luật, từ mục tiêu giáo dục đào tạo thế hệ trẻ phát triển toàn diện, biết sống và làm việc theo các chuẩn mực pháp luật, có trách nhiệm công dân và năng lực thích ứng với những điều kiện hoàn cảnh xã hội, trở thành người công dân luôn thực thi lối sống tôn trọng pháp luật, đề cao tính thượng tôn pháp luật, sống có trách nhiệm với cộng đồng, đóng góp chung vào sự phát triển của đất nước. Bên cạnh đó, nội dung GDPL cho HS bậc THPT đảm bảo các yêu cầu về tính liên tục, tính khoa học, logic, phù hợp với nhu cầu khách quan và thống nhất giữa học và hành, giữa lý luận và thực tiễn.

* * *

GDPL nói chung, GDPL cho HS cấp THPT nói riêng là hoạt động mang tính chiến lược, lâu dài không thể làm một lần là xong mà cần phải kiên trì, nỗ lực không chỉ riêng ngành giáo dục mà cần có sự phối hợp nhịp nhàng của các ngành, các cấp và toàn thể hệ thống chính trị mới mang lại hiệu quả như mong muốn. Để không ngừng nâng cao hiệu quả công tác GDPL cho HS THPT đòi hỏi phải có những giải pháp nhất định. Sáu giải pháp nêu trên, chủ đạo tập trung vào việc thay đổi tư duy giáo dục và GDPL theo hướng kết hợp hài hòa giữa tri thức khoa học và tri thức xã hội, giữa “dạy chữ” và “dạy người”, giữa trang bị kiến thức khoa học pháp lý với thực tiễn đời sống xã hội đương đại.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Chương trình môn GDKT&PL*, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
3. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, tập 11*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
4. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2012), Luật số: 14/2012/QH13 ngày 14/6/2012, *Luật phổ biến, giáo dục pháp luật*, truy cập tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Luat-pho-bien-giao-duc-phap-luat-2012-142765.aspx>.